

**NỖ LỰC VƯỢT CẢN**  
**1.310 ĐIỂM**

Ngày 05/03/2025



**CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Cổ phiếu VIB

**NHẬT KÝ CHUYÊN VIÊN**

Cập nhật Ngành Ô tô

Lãi suất ẩn tượng

**DANH MỤC**  
**CHẤT LƯỢNG**

Chỉ

**9.85%**  
Năm 1

\*Xem chi tiết tại website

THỊ TRƯỜNG VÀ CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Mặc dù có diễn biến rung lắc mạnh trong phiên nhưng thị trường vẫn được hỗ trợ tại vùng 1.300 điểm và có nỗ lực vươn lên trên ngưỡng cản 1.310 điểm. Thanh khoản tăng so với phiên trước, cho thấy dòng tiền vẫn duy trì nỗ lực hỗ trợ thị trường trước nguồn cung chốt lời gia tăng.
- Thị trường vẫn chưa có động thái tăng dứt khoát sau khi vượt qua ngưỡng 1.310 điểm nhưng nhìn chung dòng tiền vẫn đang có nỗ lực nâng đỡ thị trường. Đây cũng được xem là tín hiệu tích cực trong bối cảnh hiện tại nên thị trường đang có cơ hội nới rộng nhịp tăng trong thời gian tới.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Quý Nhà đầu tư có thể kỳ vọng khả năng nới rộng nhịp tăng của thị trường.
- Nhà đầu tư có thể tiếp tục cân nhắc khai thác cơ hội mua ngắn hạn tại các cổ phiếu, nên ưu tiên cổ phiếu có diễn biến khởi sắc từ nền hỗ trợ tốt hoặc đã lùi về vùng hỗ trợ tốt.
- Tuy nhiên, nhà đầu tư vẫn nên cân nhắc chốt lời ngắn hạn đối với các cổ phiếu đã tăng nhanh đến vùng cản để gặt hái thành quả.

TÍN HIỆU KỸ THUẬT VN-INDEX

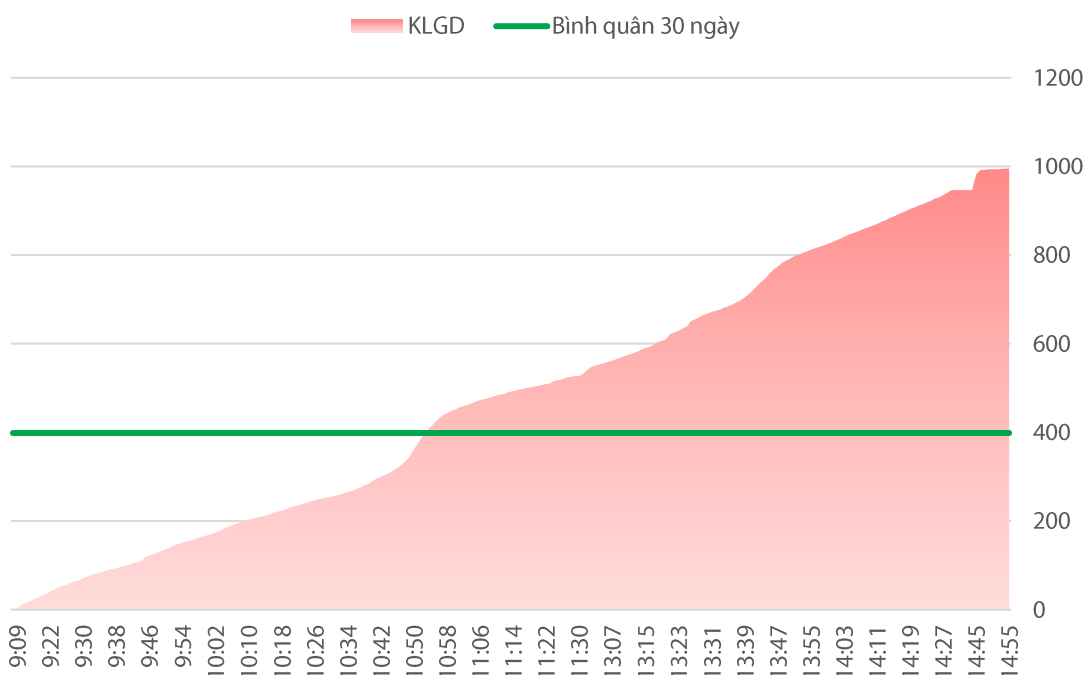
XU HƯỚNG: TĂNG



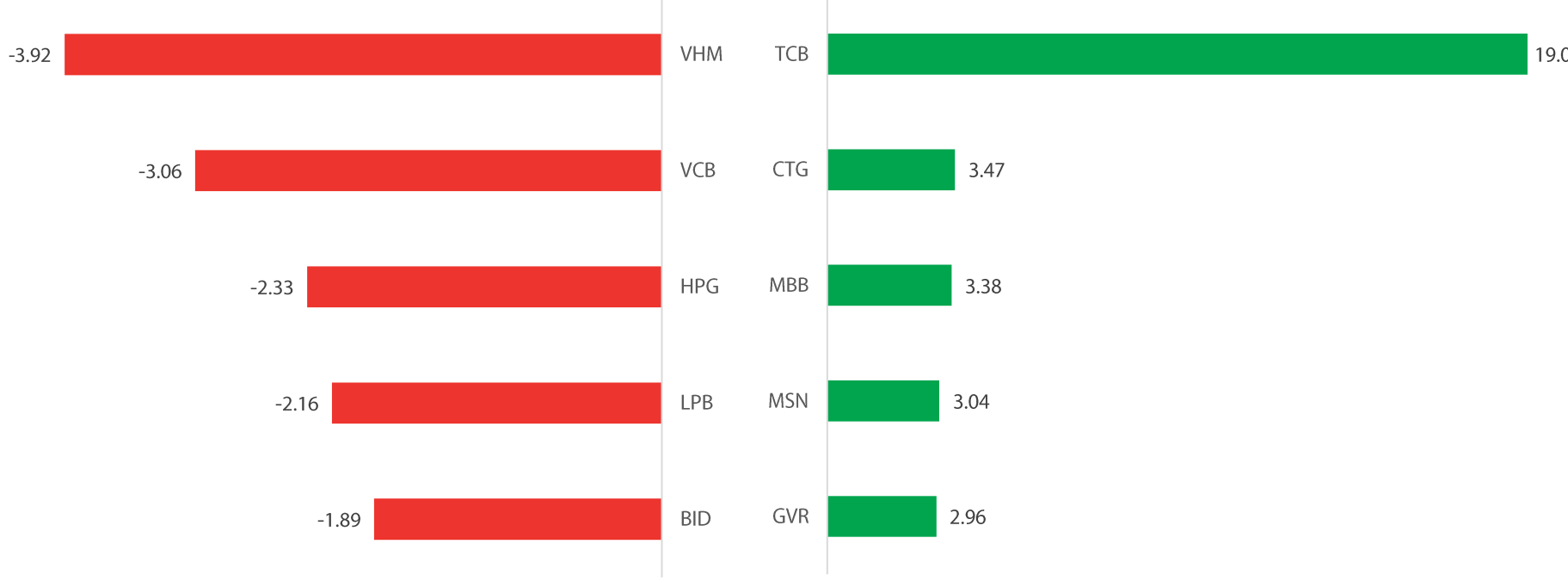
TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Ngày 04/03/2025

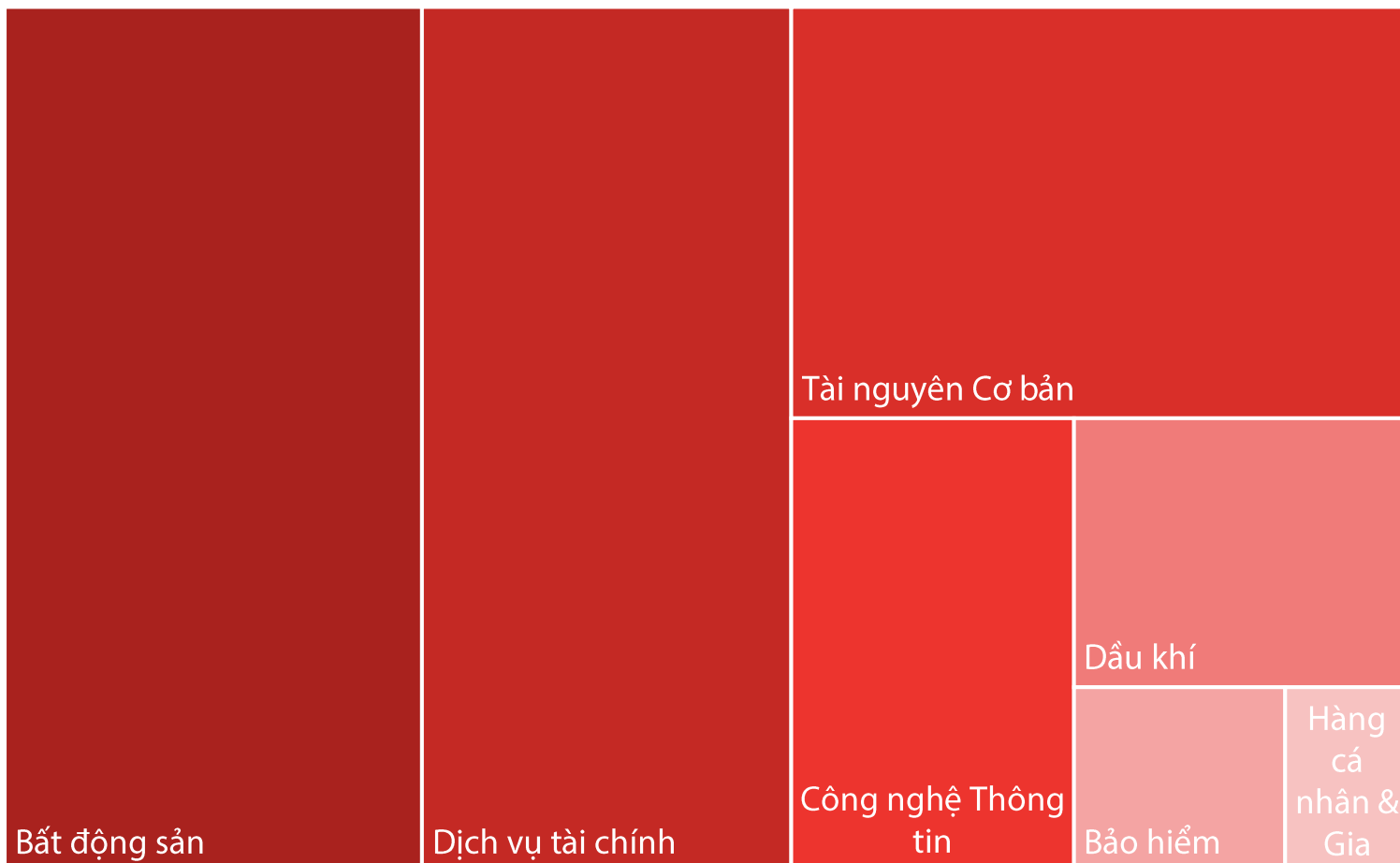
KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH (TRIỆU CỔ)



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP VÀO CHỈ SỐ (%)



TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP VÀO CHỈ SỐ (%)



Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam

VIB

HOSE

GIÁ MỤC TIÊU

25.000 VNĐ

| Khuyến nghị giao dịch - MUA                      |                 |
|--------------------------------------------------|-----------------|
| Giá khuyến nghị (05/03/2025) (*)                 | 20.800 – 21.200 |
| Giá mục tiêu ngắn hạn 1                          | 22.800          |
| Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị): | ▲ 7,5% - 9,6%   |
| Giá mục tiêu ngắn hạn 2                          | 25.000          |
| Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị): | ▲ 17,9% - 20,2% |
| Giá cắt lỗ                                       | 20.300          |

(\* Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị)

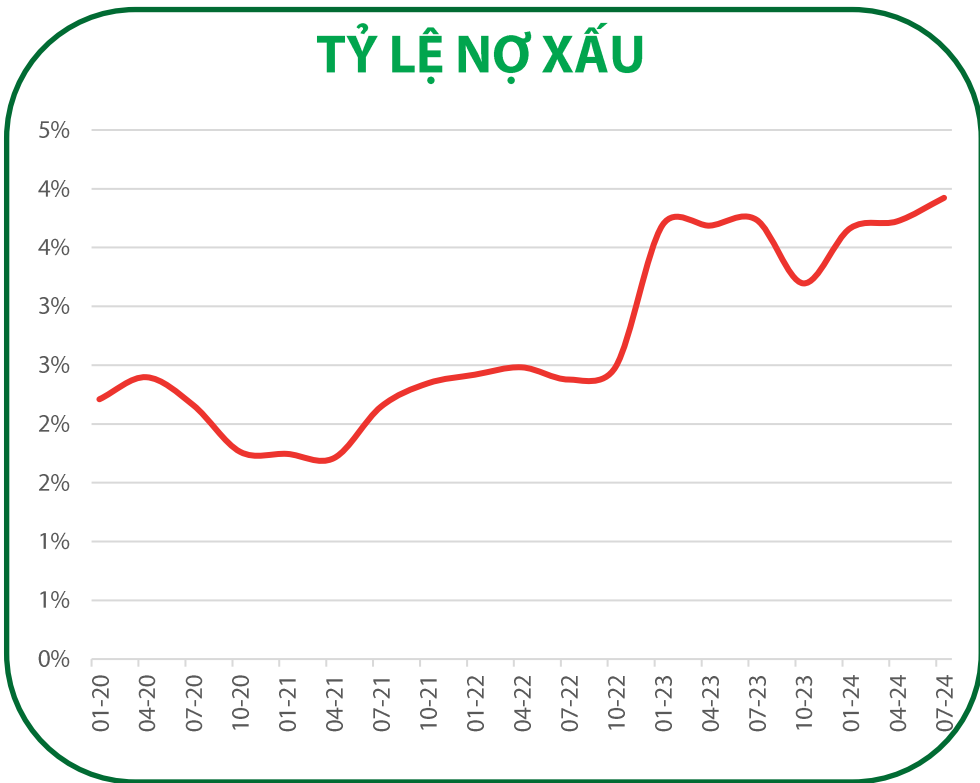
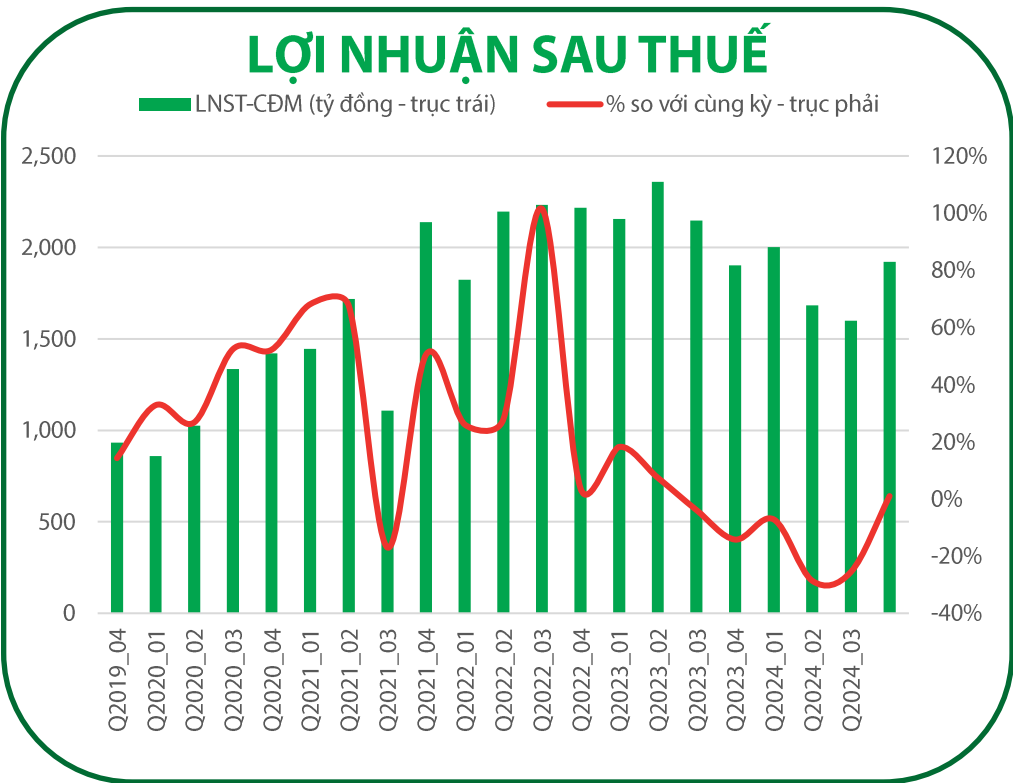
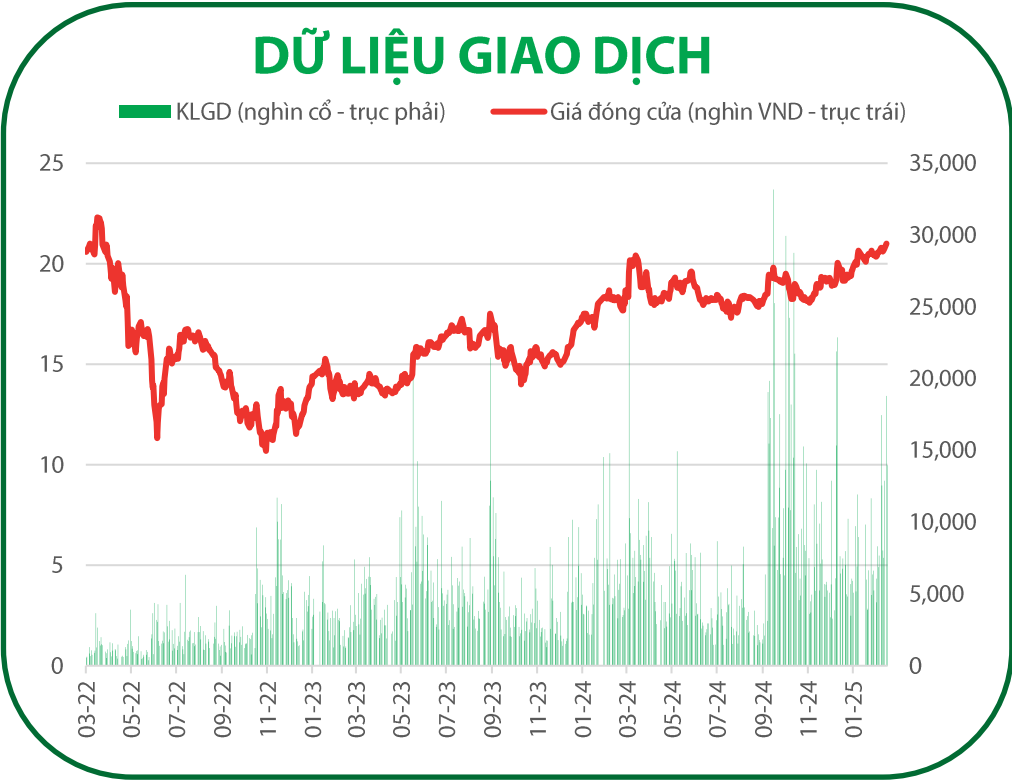
THÔNG TIN CỔ PHIẾU

| Ngành                              | Ngân hàng     |
|------------------------------------|---------------|
| Vốn hoá (tỷ đồng)                  | 62.562        |
| SLCP đang lưu hành (triệu CP)      | 2.979         |
| Khối lượng BQ 3 Tháng (nghìn CP)   | 1.472         |
| Giá trị GDBQ 3 tháng (tỷ đồng)     | 180           |
| Vốn sở hữu NĐTNN còn lại (%)       | 5,0           |
| Biến động giá 52 tuần (nghìn đồng) | 17,850-24,600 |

LUẬN ĐIỂM CƠ BẢN

- LNTT Q4/24 VIB đạt 2,4 nghìn tỷ đồng, +20% QoQ và +1% YoY, nhờ (1) thu nhập phí +60% QoQ do phí dịch vụ thanh toán tăng đáng kể +121% QoQ và (2) thu nhập ngoài lãi khác +51% QoQ, phần lớn đến từ hợp đồng thu hồi nợ xấu +93% QoQ. LNTT cả năm đạt 9,0 nghìn tỷ đồng (phù hợp dự phóng 2024F: 8,9 nghìn tỷ đồng), giảm 16% YoY chủ yếu do (1) thu nhập lãi thuần giảm 10% YoY, sau khi NIM (TTM) giảm hơn 100 bps YoY xuống 3,8%, (2) thu nhập phí giảm 14% YoY, và (3) Chi phí hoạt động tăng 9% YoY. ROE và ROA cả năm lần lượt giảm về 18% và 1,6% (2023: 24% và 2,3%).
- Tổng thu nhập hoạt động Q4/24 ghi nhận gần 5,3 nghìn tỷ đồng (+7% QoQ và -10% YoY), tương đương cả năm đạt gần 20,6 nghìn tỷ đồng, -7% YoY, trong đó: Thu nhập lãi thuần Q4 đạt 3,9 nghìn tỷ đồng, giảm so với quý trước và cùng kỳ năm 2023 do NIM (TTM) giảm còn 3,8%. Thu nhập phí Q4/24 có khởi sắc nhưng vẫn suy giảm so với năm trước, đạt 654 tỷ đồng; Thu nhập ngoài lãi khác đạt 705 tỷ đồng trong Q4/24, được đóng góp phần lớn bởi khoản thu hồi nợ xấu 493 tỷ đồng, tăng mạnh 93% QoQ và 52% YoY.
- Chi phí hoạt động Q4/24 ghi nhận hơn 1,7 nghìn tỷ đồng (-2% YoY), lũy kế cả năm, chi phí hoạt động tăng 9% YoY lên 7,2 nghìn tỷ đồng và tỷ lệ CIR tăng lên 35% (2023: 30%). Chi phí trích lập dự phòng Q4/24 ghi nhận mức giảm đáng kể svck, hơn 1,1 nghìn tỷ đồng, con số cả năm cũng giảm còn 4,3 nghìn tỷ đồng, tương đương -10% YoY.

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH QUAN TRỌNG



GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- Sau khi vượt cản 20 vào ngày 23/01/2025, VIB tiếp tục chiều hướng dẫn tăng nhưng có động thái thận trọng với các dao động lên xuống trong vùng 20,3 - 21. Diễn biến giá trong vùng này khá ổn định với dòng tiền hỗ trợ duy trì và VIB được nâng đỡ từ vùng MA(20). Đồng thời VIB đang có tín hiệu khởi sắc trong 3 phiên gần đây và có nỗ lực vượt cản 21. Dự kiến VIB sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội nới rộng xu hướng tăng trong thời gian tới.
- Hỗ trợ: 20.500 VNĐ.
- Kháng cự: 25.000 VNĐ.



| Cổ phiếu                          | Bình luận kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|-----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <div>DDV</div> <div>Tăng</div>    | <div><div>Hỗ trợ</div><div>Giá hiện tại</div><div>Kháng cự</div><div>18,0</div><div>20,1</div><div>22,0</div></div> <p>Mặc dù điều chỉnh với biên độ tương đối lớn hơn với những phiên gần đây. Tuy nhiên, có thể đánh giá đây là nhịp kiểm tra cầu khá tốt khi DDV xuất hiện bóng nến dưới dài ở MA 20 ngày. Việc phản ứng nhanh và dứt khoát tại đây cho thấy dòng tiền sẵn sàng tham gia ngay khi cổ phiếu có mức chiết khấu đáng kể. Do đó, kỳ vọng DDV sẽ duy trì xu hướng tăng tiến về mục tiêu tiếp theo quanh 22.</p>  |
| <div>MSN</div> <div>Sideway</div> | <div><div>Hỗ trợ</div><div>Giá hiện tại</div><div>Kháng cự</div><div>65,0</div><div>69,1</div><div>73,0</div></div> <p>MSN đã ghi nhận tín hiệu bứt phá sau thời gian dài bị kìm hãm bởi MA 50 ngày. Việc đóng nến cao nhất ngày kèm thanh khoản gia tăng mạnh cho thấy dòng tiền đang ủng hộ cho nhịp phục hồi này. Với kết quả tốt này, kỳ vọng MSN sẽ nổi dài nhịp hồi để hướng về mục tiêu tiếp theo ở MA 200 ngày (quanh 73).</p>                                                                                        |

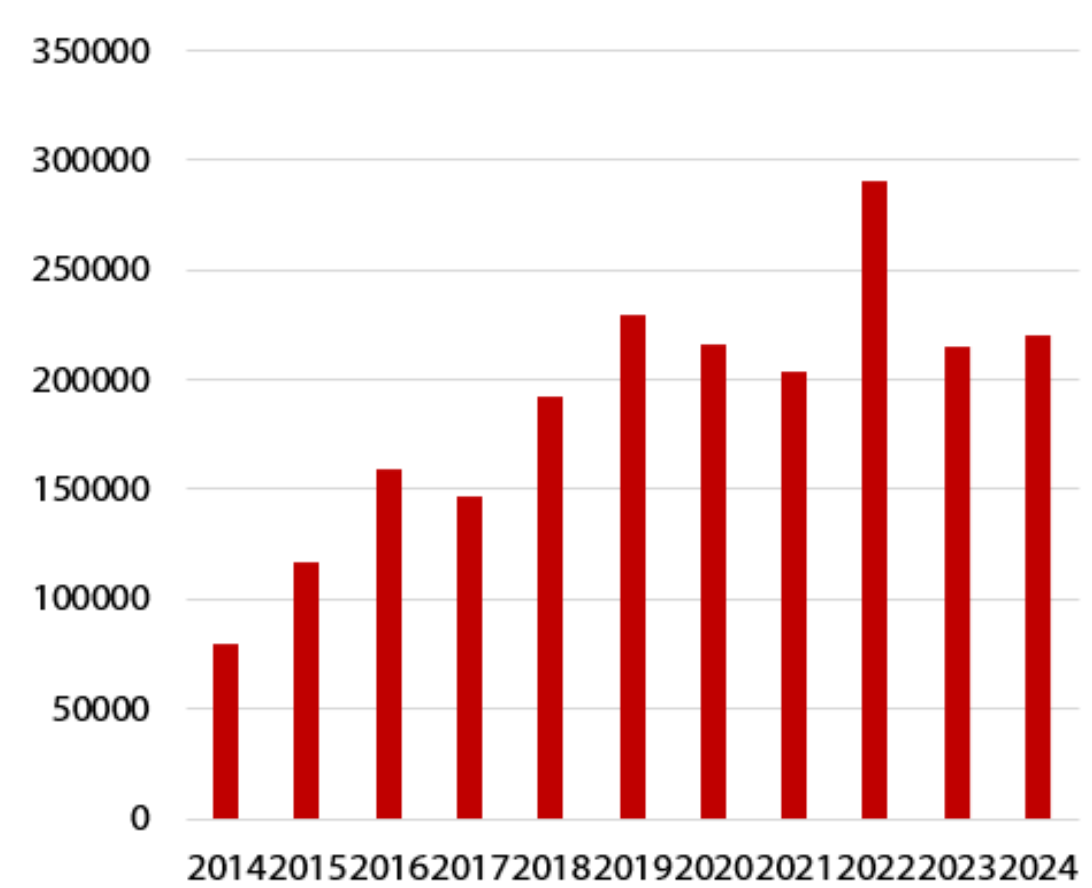
GÓC NHẬT KÝ CHUYÊN VIÊN

Xe MG – Câu chuyện thành công 2024 và dự địa tăng trưởng tham chiếu với thị trường Thái Lan

(Hưng Nguyễn – [hung.nb@vdsc.com.vn](mailto:hung.nb@vdsc.com.vn))

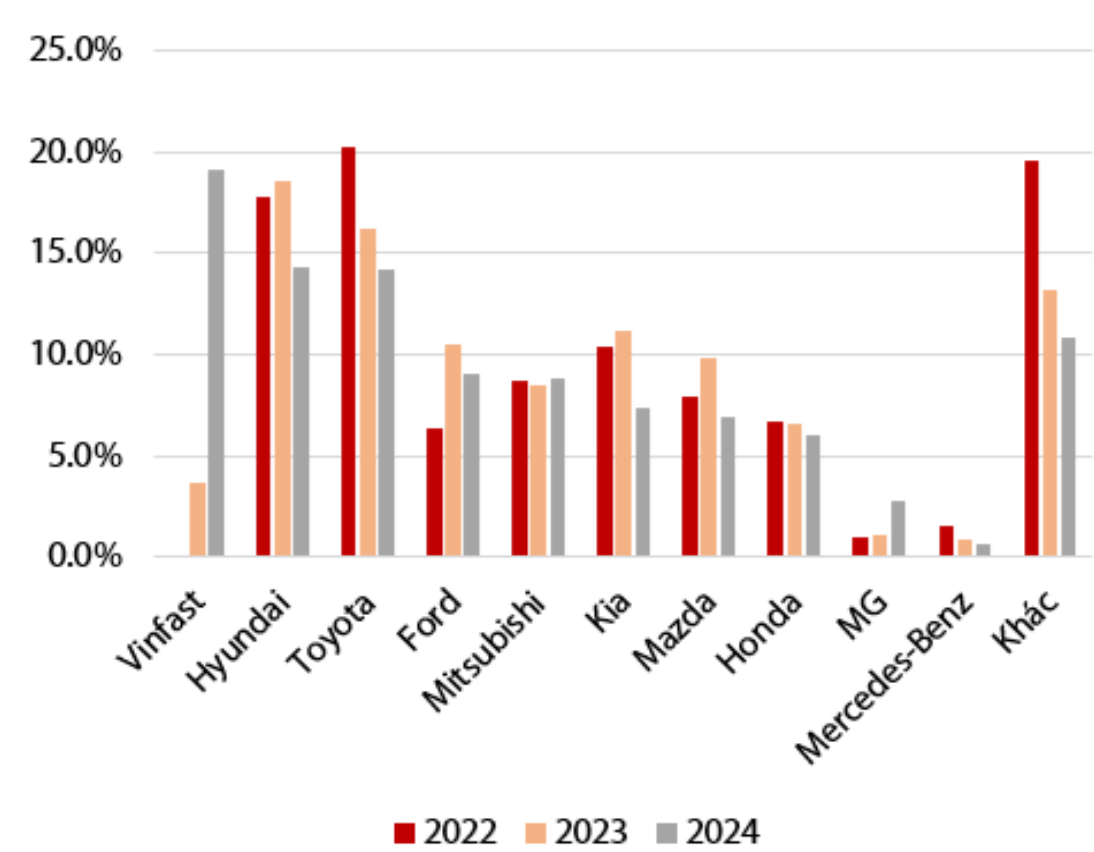
- MG đã có một năm 2024 cực kỳ bùng nổ với doanh số bán xe tăng trưởng +242% YoY, đạt 13.117 xe, vượt xa mức tăng trưởng chung của ngành ô tô (+2,5% YoY, theo VAMA), vốn đang trong thời kỳ ảm đạm suốt 5 năm qua.
- Bí quyết thành công xuyên suốt năm 2024 của MG nằm ở ba lựa chọn đúng: (1) lựa chọn thị trường liên tỉnh cấp 2-3, (2) chiến lược giá rẻ, (3) xây dựng mạng lưới show room dày đặc, len lỏi trong dân với tiêu chuẩn 3S, (4) hỗ trợ nhà phân phối để tạo lợi thế phân phối so với đối thủ khác.
- Mặc dù có những thành công vượt trội trong năm 2024, chúng tôi cho rằng tốc độ tăng trưởng của MG sẽ giảm tốc dần trong tương lai so với nền cao 2024 (+242% YoY) do miếng bánh ngành khó to ra đi kèm thị phần dâng cao về mức giới hạn (4,0%, tham chiếu từ thị trường thành công nhất của MG – Thái Lan). Đặc biệt, lợi thế cạnh tranh được tạo ra từ hy sinh biên lợi nhuận của MG khó duy trì lâu dài trong bối cảnh nhiều ông lớn khác gia nhập vào thị trường như BYD, Vinfast, Lynk&Co, Wuling... cũng đang có các chiến lược cạnh tranh về giá và chính sách bán hàng.
- Liên quan đến HAX - cổ phiếu trong danh sách theo dõi của chúng tôi liên quan đến câu chuyện xe MG. Chúng tôi cho rằng HAX cũng sẽ giảm tốc tốc độ tăng trưởng liên quan tới phân phối xe MG tương tự tăng trưởng doanh số của hãng và thị phần đạt mức giới hạn của nhà phân phối này (~32%)
- Ngoài ra, chúng tôi nghi ngờ khả năng duy trì mức biên lợi nhuận phân phối xe MG ở mức cao hơn trung bình ngành như hiện nay HAX đang nhận được (GĐ 2023-24), hàm ý đây có thể là rủi ro giảm giá cho cổ phiếu HAX. Chúng tôi khuyến nghị NĐT nên theo dõi chặt chẽ yếu tố này cho triển vọng 2025.

Hình 1: Doanh số bán xe PC của các thành viên thuộc VAMA (chiếc)



Nguồn: VAMA, CTCK Rồng Việt

Hình 2: Thị phần giữa các hãng ô tô tại Việt Nam (%)



Nguồn: VAMA, TC Motor, Mercedes-Benz, CTCK Rồng Việt ước tính

[Xin mời Quý khách đón đọc tiếp bài phân tích tại link](#)

| Ngày KN                   | Mã  | Giá Hiện tại | Giá KN MUA | Mục tiêu Ngắn hạn 1 | Mục tiêu Ngắn hạn 2 | Cắt lỗ | Giá đóng vị thế | Lãi/ Lỗ | Trạng thái   | Biến động VN-Index (*) |
|---------------------------|-----|--------------|------------|---------------------|---------------------|--------|-----------------|---------|--------------|------------------------|
| 04/03                     | MWG | 59,50        | 58,70      | 62,00               | 66,00               | 55,80  |                 | 1,4%    |              | 0,2%                   |
| 04/03                     | VHC | 72,10        | 71,30      | 78,00               | 88,00               | 68,70  |                 | 1,1%    |              | 0,2%                   |
| 28/02                     | IJC | 14,55        | 14,80      | 17,00               | 19,00               | 14,20  |                 | -1,7%   |              | 0,3%                   |
| 27/02                     | VSC | 18,50        | 18,20      | 19,50               | 21,50               | 17,30  | 18,50           | 1,6%    | Đóng (03/03) | 0,5%                   |
| 26/02                     | TCH | 17,55        | 17,00      | 20,00               | 22,80               | 15,80  |                 | 3,2%    |              | 0,7%                   |
| 25/02                     | MBB | 23,40        | 23,10      | 24,80               | 27,50               | 21,70  |                 | 1,3%    |              | 0,6%                   |
| 25/02                     | HDB | 22,95        | 23,30      | 25,00               | 27,00               | 22,30  |                 | -1,5%   |              | 0,6%                   |
| 21/02                     | VPB | 19,10        | 19,10      | 20,80               | 22,80               | 17,90  |                 | 0,0%    |              | 1,5%                   |
| 20/02                     | HPG | 27,85        | 26,50      | 28,30               | 29,80               | 25,20  |                 | 5,1%    |              | 1,8%                   |
| 19/02                     | REE | 73,10        | 67,50      | 72,00               | 75,70               | 64,40  | 75,70           | 12,1%   | Đóng (24/02) | 2,1%                   |
| 10/02                     | VCB | 93,00        | 92,20      | 99,00               | 109,00              | 89,40  |                 | 0,9%    |              | 2,9%                   |
| 10/02                     | DDV | 20,10        | 18,20      | 20,70               | 22,50               | 16,90  |                 | 10,4%   |              | 2,9%                   |
| Hiệu quả Trung bình (QTD) |     |              |            |                     |                     |        |                 | 4,7%    |              | 1,3%                   |

(\*) Biến động VN-Index (tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế) làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

Sự kiện trong nước

| Thời gian                                                          | Sự kiện                                                       |
|--------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| 03/03/2025                                                         | Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)                          |
| 06/03/2025                                                         | Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 2                      |
| 07/03/2025                                                         | FTSE ETF công bố danh mục mới                                 |
| 14/03/2025                                                         | VNM ETF công bố danh mục mới                                  |
| 20/03/2025                                                         | Đáo hạn HĐTL tháng 3 (VN30F2503)                              |
| 21/03/2025                                                         | Quý ETF liên quan FTSE ETF & VNM ETF hoàn tất cơ cấu danh mục |
| *FTSE Russell đánh giá phân loại TTCK Việt Nam trong tháng 03/2025 |                                                               |

Sự kiện thế giới

| Thời gian  | Quốc gia   | Sự kiện                                            |
|------------|------------|----------------------------------------------------|
| 03/03/2025 | Mỹ         | Chỉ số quản lý thu mua (PMI)                       |
| 04/03/2025 | Anh        | Công bố ngân sách                                  |
| 06/03/2025 | Châu Âu    | ECB công bố chính sách tiền tệ                     |
| 06/03/2025 | Châu Âu    | Doanh số bán lẻ                                    |
| 07/03/2025 | Mỹ         | Báo cáo Nonfarm Payroll                            |
| 11/03/2025 | Mỹ         | Báo cáo việc làm (JOLTS)                           |
| 12/03/2025 | Mỹ         | Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)                         |
| 13/03/2025 | Mỹ         | Chỉ số giá sản xuất (PPI)                          |
| 13/03/2025 | Trung Quốc | Chỉ số giá nhà tại Trung Quốc                      |
| 14/03/2025 | Anh        | GDP tại Anh                                        |
| 17/03/2025 | Mỹ         | Doanh số bán lẻ                                    |
| 19/03/2025 | Châu Âu    | Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)                         |
| 20/03/2025 | Mỹ         | FED công bố lãi suất điều hành và biểu đồ Dot Plot |
| 20/03/2025 | Anh        | BOE công bố chính sách lãi suất và tiền tệ         |
| 20/03/2025 | Trung Quốc | Cổng bố lãi suất cho vay cơ bản của Trung Quốc     |
| 26/03/2025 | Anh        | Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)                         |
| 28/03/2025 | Mỹ         | Chỉ số giá PCE và GDP (Final GDP) tại Mỹ           |
| 28/03/2025 | Anh        | Doanh số bán lẻ                                    |



ĐỂ CẬP NHẬT CÁC TIN TỨC MỚI NHẤT, VUI LÒNG QUÉT





TIN TỨC RỒNG VIỆT

| BÁO CÁO CÔNG TY (5 báo cáo phát hành gần nhất)                                                                                                            | Ngày phát hành | Khuyến nghị           | Giá mục tiêu |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-----------------------|--------------|
| TNG - Dư địa tăng giá chưa hấp dẫn khi đã qua giai đoạn tăng trưởng cao                                                                                   | 2/12/2024      | Tích lũy – 1 năm      | 26.700       |
| VHC - Sản lượng tiếp tục là nhân tố chính thúc đẩy đà tăng trưởng                                                                                         | 14/10/2024     | Quan sát – n/a        | 73.300       |
| GDA - Định giá hấp dẫn & tiềm năng khai thác từ nhà máy mới                                                                                               | 1/11/2024      | Mua – 1 năm           | 38.700       |
| ACV - Nhiều dư địa tăng trưởng nhưng bị che mờ bởi rủi ro nợ xấu                                                                                          | 14/10/2024     | Tích lũy – 1 năm      | 113.400      |
| PNJ – Mặc dù vẫn tăng trưởng tốt, tiềm năng đã phản ánh vào giá                                                                                           | 04/09/2024     | Giảm tỷ trọng – 1 năm | 92.100       |
| Vui lòng xem chi tiết tại <a href="https://www.vdsc.com.vn/trung-tam-phan-tich/doanh-nghiep">https://www.vdsc.com.vn/trung-tam-phan-tich/doanh-nghiep</a> |                |                       |              |

THÔNG TIN CHỨNG CHỈ QUỸ

| Tên quỹ mở | Ngày giao dịch | Phí phát hành (% giá trị giao dịch) | Phí mua lại (% giá trị giao dịch) | GTTSR trên một đv quỹ tại ngày định giá | GTTSR trên một đv quỹ tại ngày định giá kỳ trước | +/- GTTSR trên một đv quỹ so với kỳ trước |
|------------|----------------|-------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------|
| DFVN-CAF   | 17/11/2020     | 0% - 0,20%                          | 0% - 0,20%                        | 10.773                                  | 10.738                                           | 0,33%                                     |
| ENF        | 19/11/2020     | 0% - 3%                             | 0%                                | 21.868                                  | 21.433                                           | 2,03%                                     |
| MBBF       | 10/02/2020     | 0%- 0,5%                            | 0%-1%                             | 11.567                                  | 11.462                                           | 0,92%                                     |
| MBVF       | 12/11/2020     | 0%                                  | 0%-1,4%                           | 16.483                                  | 16.326                                           | 0,96%                                     |
| VF1        | 25/11/2020     | 0% - 0,6%                           | 0% - 3%                           | 46.218                                  | 46.303                                           | -0,18%                                    |
| VF4        | 25/11/2020     | 0% - 0,6%                           | 0% - 3%                           | 18.901                                  | 18.945                                           | -0,23%                                    |
| VFB        | 19/11/2020     | 0% - 0,6%                           | 0% - 3%                           | 20.557                                  | 20.529                                           | 0,13%                                     |

## TRUNG TÂM PHÂN TÍCH

**Nguyễn Thị Phương Lam – Giám đốc**

Trung tâm Phân tích

+84 28 6299 2006 Ext: 1313

lam.ntp@vdsc.com.vn

**Nguyễn Đại Hiệp – Giám đốc**

Phòng Tư vấn Cá nhân

+84 28 6299 2006 Ext: 1291

hiep.nd@vdsc.com.vn

## TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

- Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nêu trong bản báo cáo này.
- Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.
- Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.
- Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của RongViet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities, 2025.**

### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

**T** +84 28 6299 2006 **E** info@vdsc.com.vn **MST** 0304734965  
**F** +84 28 6291 7986 **W** www.vdsc.com.vn

### CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow, số 2 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội

**T** +84 24 6288 2006

### CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung, Phường Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

**T** +84 25 8382 0006

### CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank, 95-97-99 Võ Văn Tấn, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

**T** +84 29 2381 7578

### CHI NHÁNH VŨNG TÀU

Tầng 2, VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học, P.7, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

**T** +84 25 4777 2006

### CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

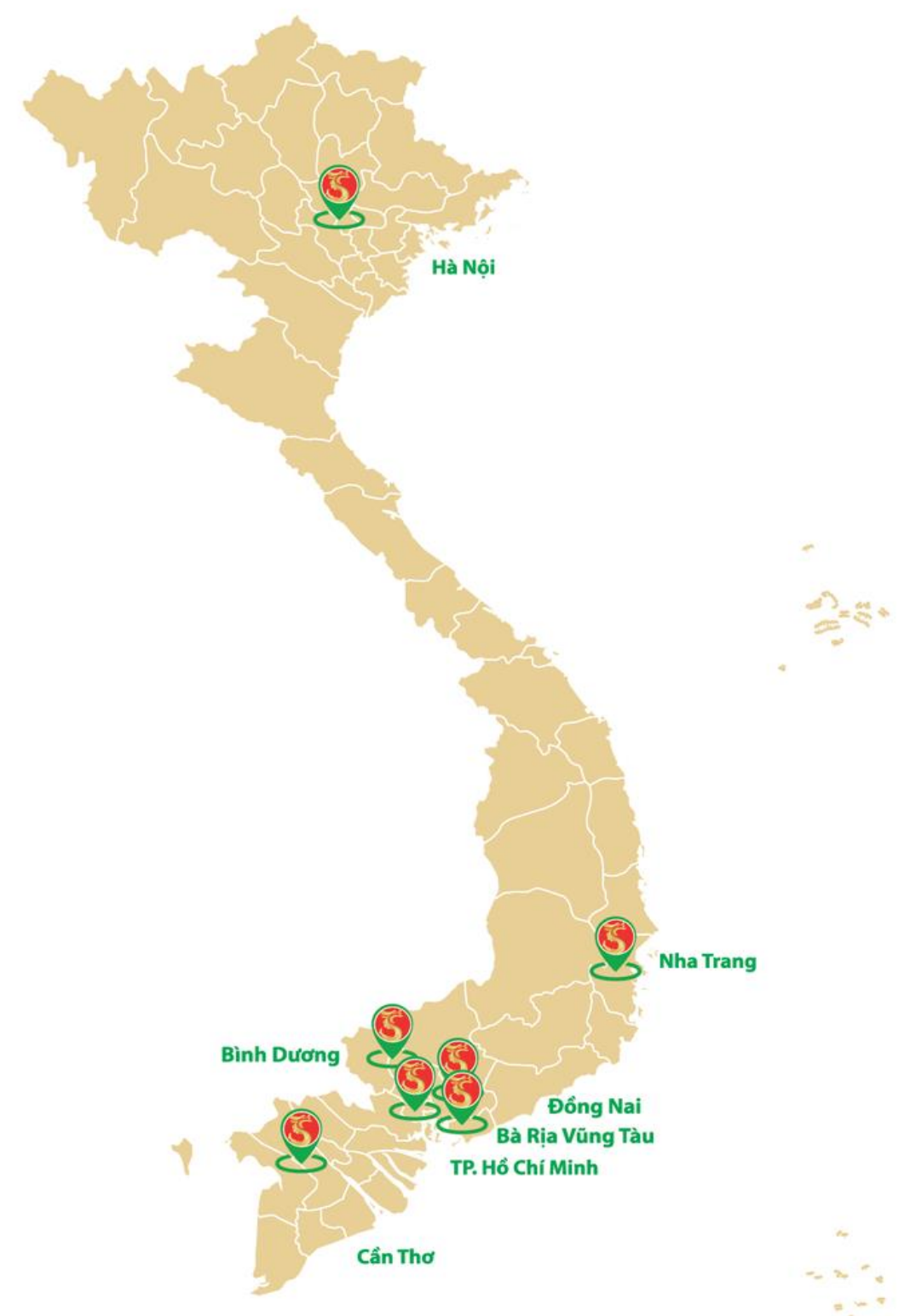
Tầng 3, Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương, P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

**T** +84 27 4777 2006

### CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

**T** +84 25 1777 2006



## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

Tầng 1- 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

**T** +84 28 6299 2006 **F** (+84) 28 6291 7986 **W** www.vdsc.com.vn